

Số: 98 /KH-UBND

Bạc Liêu, ngày 31 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

Thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định nêu trên, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CỦA ĐỊA PHƯƠNG

Bạc Liêu là tỉnh đồng bằng ven biển (có bờ biển dài 56 km), địa hình thấp (có cao trình từ 0,2 m - 1,3 m so với mực nước biển) hướng nghiêng từ biển vào trong nội địa, nên rất dễ bị ảnh hưởng bởi nước biển dâng và các thiên tai cực đoan khác như bão, áp thấp nhiệt đới, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở đất, lốc xoáy, mưa trái mùa... sẽ tác động nhiều mặt trên tất cả các lĩnh vực, gây thiệt hại lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong thời gian qua, công tác ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận đoàn thể, doanh nghiệp và cộng đồng nhân dân luôn quan tâm, có bước chuyển biến tích cực và đạt được một số kết quả bước đầu quan trọng; tuy nhiên, tình hình biến đổi khí hậu và nước biển dâng, thời tiết cực đoan ngày càng diễn biến phức tạp, khó dự báo. Tính từ năm 2010 - 2016, tỉnh Bạc Liêu đã chịu ảnh hưởng của 50 cơn bão, 34 cơn áp thấp nhiệt đới, 16 đợt triều cường, 230 cơn lốc xoáy, 23 trường hợp người bị sét đánh, 37 trường hợp sạt lở đất, 04 đợt hạn hán, xâm nhập mặn,... làm 96.421 ha lúa, hoa màu bị thiệt hại với tổng số tiền gần 680 tỷ đồng; đặc biệt ngày 12/02/2017 tại cửa biển Gành Hào (huyện Đông Hải), một đoạn kè bị sóng biển phá vỡ gần 20 mét, bê tông thân kè cũng bị sóng cuốn xa ra; sạt lở cũng làm các cầu giao thông hư hại nặng (gãy Cầu Rạch Vượt, thị trấn Gành Hào), gián đoạn việc lưu thông của người dân và ngày 13/02/2017, đê kè ven biển Nhà Mát (Phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu) cũng bị triều cường, sóng biển làm sạt lở một đoạn khoảng 20 mét. Nghiêm trọng hơn, khi đỉnh triều lên cao, kèm mưa to, sóng lớn đánh phủ qua đỉnh kè gây ngập nặng ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt của hàng trăm hộ dân và thiệt hại lớn cho tỉnh Bạc Liêu.

Theo kịch bản biến đổi khí hậu của tỉnh Bạc Liêu, dự đoán từ nay đến năm 2050, mực nước biển sẽ tăng từ 22 - 30 cm, toàn tỉnh Bạc Liêu có khoảng 180.113 ha diện tích bị ngập (chiếm 69,43% tổng diện tích tự nhiên); đối với xâm nhập mặn, khi nước biển dâng sẽ làm gia tăng diện tích bị nhiễm mặn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, nếu lấy ngưỡng mặn 4⁰/₀₀ sẽ có khoảng 74,56% diện tích tự nhiên của tỉnh bị



ảnh hưởng xâm nhập mặn, chủ yếu phân bố ở khu vực phía Tây và phía Nam của tỉnh như thành phố Bạc Liêu, huyện Đông Hải và huyện Hòa Bình.

II. MỤC TIÊU

Nhằm triển khai sâu, rộng các chủ trương, giải pháp và nội dung của Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn toàn tỉnh; xác định các hoạt động cụ thể và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trong việc chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức về tăng trưởng xanh, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Kế hoạch này là căn cứ để các Sở, Ban, Ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và các Tổ chức Chính trị - Xã hội trong tỉnh triển khai thực hiện.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM (có phụ lục kèm theo)

1. Các nhiệm vụ giảm nhẹ phát thải nhà kính:

a) Nhiệm vụ giai đoạn 2017 - 2020:

- Nhiệm vụ số 01: Xây dựng và thực hiện các đề xuất giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (KNK) và tăng trưởng xanh (TTX) phù hợp với điều kiện địa phương cho lĩnh vực công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Nhiệm vụ số 02: Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện địa phương.

b) Nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2030: Nhiệm vụ số 03: Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện địa phương.

2. Các nhiệm vụ thích ứng với biến đổi khí hậu:

a) Nhiệm vụ giai đoạn 2017 - 2020:

- Nhiệm vụ số 04: Cập nhật đóng góp về thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng dẫn của Bộ, Ngành, Trung ương.

- Nhiệm vụ số 05: Xây dựng kế hoạch thích ứng quốc gia (NAP) theo hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương.

- Nhiệm vụ số 06: Rà soát thông tin, dữ liệu hiện có về thích ứng với biến đổi khí hậu, tổn thất và thiệt hại; đề xuất thông tin, nghiên cứu bổ sung và phương thức quản lý, chia sẻ dữ liệu tạo thuận lợi cho xây dựng, cập nhật các báo cáo đóng góp của quốc gia về thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Nhiệm vụ số 07: Đánh giá mức độ rủi ro và tính dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu xác định nhu cầu thích ứng và nhu cầu giải quyết các vấn đề liên quan tới tổn thất và thiệt hại.

- Nhiệm vụ số 08: Thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

- Nhiệm vụ số 09: Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững.

- Nhiệm vụ số 10: Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.

- Nhiệm vụ số 11: Thực hiện Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư.

- Nhiệm vụ số 12: Thực hiện các hoạt động khác về thích ứng với biến đổi khí hậu nhằm tăng khả năng chống chịu, bảo vệ cuộc sống và sinh kế cho người dân, tạo điều kiện để có đóng góp lớn hơn trong giảm nhẹ phát thải KNK.

b) Nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2030:

- Nhiệm vụ số 13: Hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng và dân sinh phù hợp với bối cảnh biến đổi khí hậu.

- Nhiệm vụ số 14: Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch dân cư, cơ sở hạ tầng dựa trên kịch bản biến đổi khí hậu có chú trọng đến các ngành và vùng trọng điểm.

Nhiệm vụ số 15: Triển khai các phương án và giải pháp, công trình phòng chống thiên tai trọng điểm, cấp bách nhằm bảo vệ đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng an ninh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; di dời, sắp xếp lại các khu dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của bão, nước dâng do bão, lũ lụt, xói lở bờ sông, bờ biển hoặc có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

- Nhiệm vụ số 16: Quản lý tổng hợp tài nguyên nước lưu vực sông; đảm bảo an ninh nguồn nước.

- Nhiệm vụ số 17: Quản lý rừng bền vững, ngăn chặn mất rừng và suy thoái rừng; trồng, bảo vệ, phục hồi rừng, chú trọng phát triển rừng phòng hộ, rừng ven biển.

- Nhiệm vụ số 18: Đảm bảo an ninh lương thực thông qua bảo vệ, duy trì hợp lý và quản lý bền vững quỹ đất cho nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tạo giống mới thích ứng với biến đổi khí hậu; hoàn thiện hệ thống kiểm soát, phòng chống dịch bệnh.

- Nhiệm vụ số 19: Rà soát, điều chỉnh và phát triển sinh kế và quá trình sản xuất phù hợp với điều kiện biến đổi khí hậu gắn với xóa đói giảm nghèo, công bằng xã hội.

- Nhiệm vụ số 20: Thực hiện lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào hệ sinh thái và cộng đồng, thông qua phát triển dịch vụ hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng kiến thức bản địa, ưu tiên cộng đồng dễ bị tổn thương nhất.

- Nhiệm vụ số 21: Quy hoạch đô thị và sử dụng đất, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu tái định cư ven biển trên cơ sở kịch bản nước biển dâng; thực hiện quản lý tổng hợp dải ven bờ.

- Nhiệm vụ số 22: Chống ngập cho các đô thị ven biển; xây dựng các cơ sở hạ tầng đô thị chống chịu với tác động của biến đổi khí hậu; củng cố và xây mới các công trình cấp, thoát nước đô thị lớn.

- Nhiệm vụ số 23: củng cố, nâng cấp và hoàn thiện các tuyến đê biển, đê sông xung yếu; kiểm soát xâm nhập mặn các vùng bị ảnh hưởng nặng nề nhất.

3. Các nhiệm vụ chuẩn bị nguồn lực:

a) Chuẩn bị nguồn lực con người:

- Nhiệm vụ số 24: Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo lại cán bộ, viên chức, người lao động đáp ứng nhu cầu thực hiện Thỏa thuận Paris.

- Nhiệm vụ số 25: Xây dựng, triển khai chương trình giảng dạy về biến đổi khí hậu phù hợp với các yêu cầu của Thỏa thuận Paris trong hệ thống giáo dục, đào tạo trong nước.

- Nhiệm vụ số 26: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thực hiện Thỏa thuận Paris ở Việt Nam.

b) Chuẩn bị nguồn lực công nghệ:

- Nhiệm vụ số 27: Áp dụng thử nghiệm một số công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu có tiềm năng và phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Nhiệm vụ số 28: Rà soát, đề xuất các cơ chế chính sách khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao công nghệ về biến đổi khí hậu; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, trao đổi công nghệ.

c) Chuẩn bị nguồn lực tài chính:

- Nhiệm vụ số 29: Xây dựng Khung huy động nguồn lực cho biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh bao gồm khu vực tư nhân; kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với Thỏa thuận Paris, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

- Nhiệm vụ số 30: Đề xuất danh mục các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh, ưu tiên dự án thực hiện các cam kết trong NDC, có khả năng huy động sự tham gia của các thành phần kinh tế, chú trọng các dự án phát triển năng lượng tái tạo huy động nguồn lực từ khối tư nhân, hỗ trợ quốc tế.

4. Các nhiệm vụ thiết lập hệ thống công khai, minh bạch (MRV) cho thích ứng với biến đổi khí hậu: Nhiệm vụ số 31: Định kỳ tham gia xây dựng thông báo thích ứng quốc gia bao gồm cả tiến độ đạt được mục tiêu thích ứng trong NDC.

5. Nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện chính sách, thể chế (sắp xếp thể chế):

- Nhiệm vụ số 32: Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bảo đảm mỗi Sở, Ngành, địa phương đều có đầu mối xử lý các vấn đề BĐKH.

- Nhiệm vụ số 33: Tăng cường phối hợp giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong ứng phó với BĐKH.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao tại phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

3. Căn cứ các nhiệm vụ trong Kế hoạch này các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì (theo nội dung phụ lục đính kèm) chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ; đồng thời, dự toán nguồn kinh phí thực hiện làm cơ sở xác định và bố trí nguồn ngân sách và đề nghị Trung ương, các tổ chức Quốc tế hỗ trợ kinh phí thực hiện.

V. GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối báo cáo đánh giá quá trình thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh theo định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất của Văn phòng Ủy ban Quốc gia về Biến đổi khí hậu.

2. Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu định kỳ trước ngày 15 tháng 10 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận: *Jh*

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP (Tuần Tài);
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, MT (KH-06). *M*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Dương Thành Trung

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 98 /KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. CÁC NHIỆM VỤ GIẢM NHỆ PHÁT THẢI NHÀ KÍNH.

1. Nhiệm vụ giai đoạn 2017 - 2020.

Nhiệm vụ	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
01	Xây dựng và thực hiện các đề xuất giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (KNK) và tăng trưởng xanh (TTX) phù hợp với điều kiện quốc gia (NAMA) cho lĩnh vực công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn.	Xây dựng và thực hiện các đề xuất giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (KNK) và tăng trưởng xanh (TTX) phù hợp với điều kiện địa phương cho lĩnh vực công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (vì phù hợp Thỏa thuận Paris và các Luật, chính sách hiện hành)	Các Sở: Công thương; Giao thông vận tải; Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và doanh nghiệp liên quan.	Nhằm thực hiện các giải pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (KNK) và tăng trưởng xanh (TTX) phù hợp với điều kiện quốc gia (NAMA)		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế. - Doanh nghiệp, cộng đồng	2020
02	Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện quốc gia	Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện địa phương		Khuyến khích thực hiện (để tận dụng cơ hội do Thỏa thuận Paris mang lại)	Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và doanh nghiệp liên quan.	Làm giảm nhẹ phát thải KNK phù hợp với điều kiện quốc gia		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	2020

2. Nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2030.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
03	Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện quốc gia	Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện địa phương		Khuyến khích thực hiện (<i>để tận dụng cơ hội do Thỏa thuận Paris mang lại</i>)	Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và doanh nghiệp liên quan.	Làm giảm nhẹ phát thải KNK phù hợp với điều kiện quốc gia		Ngân sách địa phương. Ngân sách đề nghị Trung ương hỗ trợ. Hỗ trợ quốc tế. Doanh nghiệp, cộng đồng	2030

II. CÁC NHIỆM VỤ THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU.

1. Nhiệm vụ giai đoạn 2017 - 2020.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
04	Cập nhật đóng góp về thích ứng với biến đổi khí hậu trong đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) phục vụ đánh giá nỗ lực toàn cầu định kỳ.	Cập nhật đóng góp về thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương		Bắt buộc (<i>theo yêu cầu của thỏa thuận Paris</i>)	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Tiếp tục hoàn thiện và cập nhật đóng góp về thích ứng với biến đổi khí hậu trong đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) phục vụ đánh		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2018

	BĐKH	về thích ứng với BĐKH				dụng, cập nhật các báo cáo đóng góp của quốc gia về thích ứng với BĐKH			
07	Đánh giá mức độ rủi ro và tính dễ bị tổn thương do BĐKH xác định nhu cầu thích ứng và nhu cầu giải quyết các vấn đề liên quan tới tổn thất và thiệt hại.	Đánh giá mức độ rủi ro và tính dễ bị tổn thương do BĐKH xác định nhu cầu thích ứng và nhu cầu giải quyết các vấn đề liên quan tới tổn thất và thiệt hại.		Bắt buộc (theo yêu cầu của Thỏa thuận Paris và Điều 17 Luật phòng, chống thiên tai)	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, trường, Viện, cơ quan bảo hiểm, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Đánh giá mức độ rủi ro và tính dễ bị tổn thương do BĐKH xác định nhu cầu thích ứng và nhu cầu giải quyết các vấn đề liên quan tới tổn thất và thiệt hại.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2020
08	Thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh.	Thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với BĐKH và tăng trưởng xanh.		Ưu tiên (đã được xác định trong Nghị quyết 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ)	Sở Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Công thương; UBND các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm thực hiện các mục tiêu của quốc gia về BĐKH và tăng trưởng xanh		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2020
09	Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững.	Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững.		Ưu tiên (đã được xác định trong Nghị quyết 73/NQ-CP ngày	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân	công nghiệp hóa - hiện đại hoá ngành thủy sản và phát triển toàn diện		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng	2020

						giá nỗ lực toàn cầu định kỳ.			
05	Xây dựng kế hoạch thích ứng quốc gia (NAP)	Xây dựng kế hoạch thích ứng quốc gia (NAP) theo hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương		Bắt buộc (theo yêu cầu của thỏa thuận Paris)	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Đảm bảo được mục tiêu tăng trưởng, tăng giá trị gia tăng, xoá đói giảm nghèo, hướng đến tăng trưởng xanh và bền vững của ngành đồng thời đảm bảo thích ứng hiệu quả với BĐKH và giảm nhẹ phát thải KNK.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2019
06	Rà soát thông tin, dữ liệu hiện có về thích ứng với BĐKH, tổn thất và thiệt hại; đề xuất thông tin, nghiên cứu bổ sung và phương thức quản lý, chia sẻ dữ liệu tạo thuận lợi cho xây dựng, cập nhật các báo cáo đóng góp của quốc gia về thích ứng với	Rà soát thông tin, dữ liệu hiện có về thích ứng với BĐKH, tổn thất và thiệt hại; đề xuất thông tin, nghiên cứu bổ sung và phương thức quản lý, chia sẻ dữ liệu tạo thuận lợi cho xây dựng, cập nhật các báo cáo đóng góp của quốc gia		Ưu tiên thực hiện	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, cơ quan bảo hiểm, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm rà soát thông tin, dữ liệu hiện có về thích ứng với BĐKH, tổn thất và thiệt hại; đề xuất, nghiên cứu phương thức quản lý, chia sẻ dữ liệu tạo thuận lợi cho xây		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2019

				26/8/2016 của Chính phủ)	các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	theo hướng bền vững, thành một ngành sản xuất hàng hóa lớn, năng suất, chất lượng, hiệu quả, có thương hiệu uy tín, có khả năng cạnh tranh cao và hội nhập vững chắc vào kinh tế thế giới.		đồng;	
10	Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.	Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững.		Ưu tiên (đã được xác định trong Nghị quyết 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nâng cao năng suất, chất lượng và phát huy giá trị của từng loại rừng, góp phần đáp ứng các yêu cầu về giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	2020
11	Thực hiện Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng, chống, giảm nhẹ	Thực hiện Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng, chống,		Ưu tiên (đã được xác định trong Nghị quyết 73/NQ-CP	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan	Nhằm phát triển nông nghiệp bền vững và phòng,		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh	2020

	thiên tai, ổn định đời sống dân cư.	giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư.		ngày 26/8/2016 của Chính phủ)	và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	chống, giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư.		ng nghiệp, cộng đồng;	
12	Thực hiện các hoạt động khác về thích ứng với BĐKH nhằm tăng khả năng chống chịu, bảo vệ cuộc sống và sinh kế cho người dân, tạo điều kiện để có đóng góp lớn hơn trong giảm nhẹ phát thải KNK	Thực hiện các hoạt động khác về thích ứng với BĐKH nhằm tăng khả năng chống chịu, bảo vệ cuộc sống và sinh kế cho người dân, tạo điều kiện để có đóng góp lớn hơn trong giảm nhẹ phát thải KNK		Khuyến khích thực hiện	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm tăng khả năng chống chịu thiên tai, ứng phó với BĐKH bảo vệ cuộc sống và sinh kế cho người dân, giảm nhẹ phát thải KNK		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	2020

2. Nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2030.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
13	Hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng và dân sinh phù hợp với bối cảnh BĐKH.	Hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng và dân sinh phù hợp với bối cảnh BĐKH.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC)	Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm ổn định đời sống nhân dân thích ứng với BĐKH		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	Thực hiện cho cả giai đoạn
14	Xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch	Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế -		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở, Ban,	quy hoạch dân cư, cơ sở hạ tầng phù	Thông tư số 05/2016/TT-BKHĐT	- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc	Thực hiện cho cả

	dân cư, cơ sở hạ tầng dựa trên kịch bản BĐKH có chú trọng đến các ngành và vùng trọng điểm.	xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch dân cư, cơ sở hạ tầng dựa trên kịch bản BĐKH có chú trọng đến các ngành và vùng trọng điểm.		<i>lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC).</i>	Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	hợp với trên kịch bản BĐKH có chú trọng đến các ngành và vùng trọng điểm	ngày 06/6/2016 của Bộ KHĐT - Chi thị 09/CT-TTg ngày 12/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ	tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	giai đoạn
15	Triển khai các phương án và giải pháp, công trình phòng chống thiên tai trọng điểm, cấp bách nhằm bảo vệ đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng an ninh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; di dời, sắp xếp lại các khu dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của bão, nước dâng do bão, lũ lụt, xói lở bờ sông, bờ biển hoặc có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất.	Triển khai các phương án và giải pháp, công trình phòng chống thiên tai trọng điểm, cấp bách nhằm bảo vệ đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng an ninh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; di dời, sắp xếp lại các khu dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của bão, nước dâng do bão, lũ lụt, xói lở bờ sông, bờ biển hoặc có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Luật phòng chống thiên tai, Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm nâng cao khả năng phòng chống thiên tai, bảo vệ đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng an ninh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; di dời, sắp xếp lại các khu dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của thiên tai		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn
16	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước lưu vực sông; bảo đảm	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước lưu vực sông; đảm		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Luật	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở,	Nhằm sử dụng nguồn tài nguyên		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc	Thực hiện cho cả

	an toàn hồ chứa; tăng cường hợp tác quốc tế giải quyết các vấn đề nước xuyên biên giới; đảm bảo an ninh nguồn nước.	bảo an ninh nguồn nước.		<i>Tài nguyên nước, Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC)</i>	Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	nước hiệu quả, quản lý và bảo đảm an ninh về nguồn nước		tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	giai đoạn
17	Quản lý rừng bền vững, ngăn chặn mất rừng và suy thoái rừng; trồng, bảo vệ, phục hồi rừng, chú trọng phát triển rừng trồng gỗ lớn, rừng ven biển.	Quản lý rừng bền vững, ngăn chặn mất rừng và suy thoái rừng; trồng, bảo vệ, phục hồi rừng, chú trọng phát triển rừng phòng hộ, rừng ven biển.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (<i>Luật phòng chống thiên tai, Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC)</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, doanh nghiệp, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nâng cao năng suất, chất lượng và phát huy giá trị của từng loại rừng, góp phần đáp ứng các yêu cầu về giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn
18	Đảm bảo an ninh lương thực thông qua bảo vệ, duy trì hợp lý và quản lý bền vững quỹ đất cho nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tạo giống mới thích ứng với BĐKH; hoàn thiện hệ thống kiểm soát, phòng chống dịch bệnh.	Đảm bảo an ninh lương thực thông qua bảo vệ, duy trì hợp lý và quản lý bền vững quỹ đất cho nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tạo giống mới thích ứng với BĐKH; hoàn thiện hệ thống kiểm soát, phòng chống dịch bệnh.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (<i>Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC)</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Đảm bảo an ninh lương thực, duy trì hợp lý và quản lý bền vững quỹ đất cho nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; tạo giống mới thích ứng với		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn

						BĐKH; hoàn thiện hệ thống kiểm soát, phòng chống dịch bệnh.			
19	Rà soát, điều chỉnh và phát triển sinh kế và quá trình sản xuất phù hợp với điều kiện BĐKH gắn với xóa đói giảm nghèo, công bằng xã hội.	Rà soát, điều chỉnh và phát triển sinh kế và quá trình sản xuất phù hợp với điều kiện BĐKH gắn với xóa đói giảm nghèo, công bằng xã hội.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở LĐTBXH, TNMT, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Sắp xếp điều chỉnh sản xuất phù hợp với điều kiện BĐKH		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn
20	Thực hiện lồng ghép thích ứng với BĐKH dựa vào hệ sinh thái và cộng đồng, thông qua phát triển dịch vụ hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng kiến thức bản địa, ưu tiên cộng đồng dễ bị tổn thương nhất.	Thực hiện lồng ghép thích ứng với BĐKH dựa vào hệ sinh thái và cộng đồng, thông qua phát triển dịch vụ hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng kiến thức bản địa, ưu tiên cộng đồng dễ bị tổn thương nhất.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC)	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	lồng ghép thích ứng với BĐKH vào hệ sinh thái và phát triển cộng đồng bền vững		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn
21	Quy hoạch đô thị và sử dụng đất, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu tái định cư ven biển và hải đảo trên cơ sở kịch bản nước biển dâng; thực hiện quản lý	Quy hoạch đô thị và sử dụng đất, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu tái định cư ven biển và hải đảo trên cơ sở kịch bản nước biển dâng;		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng	Các Sở: Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các	Nhằm sử dụng đất, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu tái định cư ven biển trên cơ sở kịch		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn

	tổng hợp dải ven bờ.	thực hiện quản lý tổng hợp dải ven bờ.		trong NDC)	huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và doanh nghiệp	bản nước biển dâng; thực hiện quản lý tổng hợp dải ven bờ.			
22	Chống ngập cho các thành phố lớn ven biển; xây dựng các cơ sở hạ tầng đô thị chống chịu với tác động của BĐKH; củng cố và xây mới các công trình cấp, thoát nước đô thị lớn	Chống ngập cho các đô thị ven biển; xây dựng các cơ sở hạ tầng đô thị chống chịu với tác động của BĐKH; củng cố và xây mới các công trình cấp, thoát nước đô thị lớn		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (<i>Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC</i>)	Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Chống ngập cho các thành phố lớn ven biển đảm bảo sản xuất và đời sống cho người dân		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn
23	Củng cố, nâng cấp và hoàn thiện các tuyến đê biển, đê sông xung yếu; kiểm soát xâm nhập mặn các vùng bị ảnh hưởng nặng nề nhất.	Củng cố, nâng cấp và hoàn thiện các tuyến đê biển, đê sông xung yếu; kiểm soát xâm nhập mặn các vùng bị ảnh hưởng nặng nề nhất.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (<i>Luật phòng, chống thiên tai, Chiến lược quốc gia về BĐKH và đóng góp về thích ứng trong NDC</i>)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ven biển	Kiểm soát xâm nhập mặn, nước biển dâng các vùng bị ảnh hưởng nặng nề nhất.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế; - Doanh nghiệp, cộng đồng;	Thực hiện cho cả giai đoạn

III. CÁC NHIỆM VỤ CHUẨN BỊ NGUỒN LỰC.

1. Chuẩn bị nguồn lực con người.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần	Chương trình, dự án, văn bản	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					

						đạt được	pháp lý có liên quan		thành
24	Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo lại cán bộ, viên chức, người lao động đáp ứng nhu cầu thực hiện Thỏa thuận Paris.	Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo lại cán bộ, viên chức, người lao động đáp ứng nhu cầu thực hiện Thỏa thuận Paris.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến lược quốc gia về BDKH).	Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nâng cao trình độ độ ngũ cán bộ, công chức đáp ứng nhu cầu thực hiện Thỏa thuận Paris.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2018
25	Xây dựng, triển khai chương trình giảng dạy tích hợp về BDKH phù hợp với các yêu cầu của Thỏa thuận Paris trong hệ thống giáo dục, đào tạo trong nước.	Xây dựng, triển khai chương trình giảng dạy về BDKH phù hợp với các yêu cầu của Thỏa thuận Paris trong hệ thống giáo dục, đào tạo trong nước.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến lược quốc gia về BDKH).	Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với trường, cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh	Nhằm nâng cao nhận thức về BDKH của học sinh, sinh viên phù hợp với các yêu cầu của Thỏa thuận Paris trong hệ thống giáo dục, đào tạo trong nước.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2018
26	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thực hiện Thỏa thuận Paris ở Việt Nam.	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thực hiện Thỏa thuận Paris ở Việt Nam.		Ưu tiên tiếp tục thực hiện (Chiến lược quốc gia về BDKH)	Các Sở: Thông tin và Truyền thông; Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm giúp lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức; các cấp, các ngành, địa phương và mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh hiểu rõ và thực hiện		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	Thực hiện cho cả giai đoạn

đúng với nội dung trong Thỏa thuận Paris mà Việt Nam đã ký kết

2. Chuẩn bị nguồn lực công nghệ.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
27	Áp dụng thử nghiệm một số công nghệ ứng phó với BĐKH có tiềm năng và phù hợp với điều kiện Việt Nam.	Áp dụng thử nghiệm một số công nghệ ứng phó với BĐKH có tiềm năng và phù hợp với điều kiện của tỉnh.		Ưu tiên thực hiện	Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và doanh nghiệp.	Mở rộng các mô hình sản xuất hiệu quả thích ứng với BĐKH		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2019
28	Rà soát, đề xuất các cơ chế chính sách Khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao công nghệ về BĐKH; củng cố các cơ quan nghiên cứu về BĐKH đầu ngành; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, trao đổi công nghệ.	Rà soát, đề xuất các cơ chế chính sách Khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao công nghệ về BĐKH; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, trao đổi công nghệ.		Ưu tiên thực hiện	Các Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu và doanh nghiệp.	ứng dụng các công nghệ tiên tiến; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, trao đổi công nghệ.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2020

3. Chuẩn bị nguồn lực tài chính.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
29	Xây dựng Khung Huy động nguồn lực cho BDKH và tăng trưởng xanh bao gồm khu vực tư nhân; kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với Thỏa thuận Paris, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 2016-2020.	Xây dựng Khung Huy động nguồn lực cho BDKH và tăng trưởng xanh bao gồm khu vực tư nhân; kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với Thỏa thuận Paris, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020.		Ưu tiên thực hiện	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Phát huy tối đa các nguồn lực đầu tư phát triển, nhất là cho các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu	- Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh;	- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2018
30	Đề xuất danh mục các dự án ứng phó với BDKH và tăng trưởng xanh, ưu tiên dự án thực hiện các cam kết trong NDC, có khả năng huy động sự tham gia của các thành phần kinh tế, chú trọng các dự án phát triển năng lượng tái tạo huy động nguồn lực từ khối tư nhân, hỗ trợ quốc tế.	Đề xuất danh mục các dự án ứng phó với BDKH và tăng trưởng xanh, ưu tiên dự án thực hiện các cam kết trong NDC, có khả năng huy động sự tham gia của các thành phần kinh tế, chú trọng các dự án phát triển năng lượng tái tạo huy động nguồn lực từ khối tư nhân, hỗ trợ quốc tế.		Ưu tiên thực hiện (đề huy động nguồn lực từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước)	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư những dự án sử dụng tiết kiệm năng lượng, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, chế biến; năng lượng sạch, năng lượng tái tạo như: Điện gió,	- Quyết định số 2075/QĐ-UBND ngày 05/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh; - Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 14/10/2013 của UBND tỉnh; Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày	- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2020

		trợ quốc tế.				điện mặt trời mà tỉnh có tiềm năng, lợi thế	20/7/2015 của UBND tỉnh - Quyết định số 12/2010/QĐ- UBND ngày 01/9/2010 của UBND tỉnh - Quyết định số 21/2013/QĐ- UBND ngày 21/10/2013 của UBND tỉnh		
--	--	--------------	--	--	--	--	--	--	--

IV. CÁC NHIỆM VỤ THIẾT LẬP HỆ THỐNG CÔNG KHAI, MINH BẠCH (MRV).

MRV cho thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/ cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
31	Định kỳ xây dựng thông báo thích ứng quốc gia bao gồm cả tiến độ đạt được mục tiêu thích ứng trong NDC.	Định kỳ tham gia xây dựng thông báo thích ứng quốc gia bao gồm cả tiến độ đạt được mục tiêu thích ứng trong NDC.		Bắt buộc (theo yêu cầu của Thỏa thuận Paris)	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm cập nhật, rà soát thông báo thích ứng quốc gia bao gồm cả tiến độ đạt được mục tiêu thích ứng trong NDC.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2020, 2025, 2030

V. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, THỂ CHẾ.

Sắp xếp thể chế.

Nhiệm vụ số	Tên và loại nhiệm vụ tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg	Tên nhiệm vụ cấp Bộ/ngành/địa phương	Loại nhiệm vụ		Cơ quan chủ trì/cơ quan phối hợp	Mục tiêu, kết quả chính cần đạt được	Chương trình, dự án, văn bản pháp lý có liên quan	Nguồn lực tài chính	Thời gian hoàn thành
			Nhiệm vụ Lồng ghép	Nhiệm vụ mới					
32	Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bảo đảm mỗi Bộ, ngành, địa phương đều có đầu mối xử lý các vấn đề BDKH.	Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bảo đảm mỗi Sở, ngành, địa phương đều có đầu mối xử lý các vấn đề BDKH.		Bắt buộc (theo yêu cầu của Thỏa thuận Paris và công tác ứng phó BDKH)	Các Sở: Nội vụ; Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bảo đảm mỗi Bộ, ngành, địa phương đều có đầu mối xử lý các vấn đề BDKH.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	2017
33	Tăng cường điều phối giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong ứng phó với BDKH.	Tăng cường phối hợp giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong ứng phó với BDKH.		Ưu tiên (triển khai Quyết định số 593/QĐ-TTg ngày 06/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ)	Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở, Ban, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Bạc Liêu	Nhằm liên kết chặt chẽ giữa các vùng, ngành trong điều phối giải quyết các vấn đề về BDKH.		- Ngân sách nhà nước; - Hỗ trợ quốc tế;	Thực hiện cho cả giai đoạn